

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 4

HÀ NỘI - 2018

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	3
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	4
III. BÁO CÁO TỔNG KẾT	4
IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	6
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	6
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	8
VII. SÁCH	8

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. *Tạp chí tiếng Việt:*

- Công đoàn Xây dựng Việt Nam	Số 10/2018
- Cộng sản	Số 10, 11/2018; CD 10/2018
- Cơ khí Việt Nam	Số 7, 8/2018
- Giao thông vận tải	Số 10, 11, 12/2018
- Kiến trúc	Số 9, 10/2018
- Kiến trúc & Đời sống	Số 10, 11, 12/2018
- Kiến trúc Nhà đẹp	Số 10, 11, 12/2018
- Kiến trúc Việt Nam	Số 221/2018
- Kiến trúc & Xây dựng	Số 8/2018
- Kinh tế Xây dựng	Số 3/2018
- Kinh tế & Dự báo	Số 26, 27, 28, 29/2018
- Môi trường	Số 9, 10/2018
- Quy hoạch	Số 94/2018
- Thông tin & dự báo KT-XH	Số 9, 10, 11/2018
- Bản tin chính sách pháp luật về Thông tin & Truyền thông	Kỳ 2/2018
- Thông tin & Truyền thông	Số 10, 11/2018
- Vật liệu Xây dựng	Số 9, 10/2018
- Xây dựng	Số 9, 10, 11/2018
- Xây dựng & Đô thị	Số 61/2018

2. *Tiếng Trung Quốc:*

- Xây dựng & kiến trúc	Số 14 - 20/2018
------------------------	-----------------

(Construction and Architecture)

- Phát triển đô thị & nông thôn
(Urban & Rural Development) Số 14 - 20/2018

3. Tiếng Nga:

- Строительная газета
(Báo Xây dựng nước Nga) Số 32÷39, 42, 43/2018 (10 số)

- Архитектура и строительство России
(Kiến trúc & Xây dựng nước Nga) Số 1, 2/2018

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Thông tin Thư mục Số 3/2018
- Tổng luận Khoa học Công nghệ Kinh tế Số 7, 8, 9/2018

III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi. - Quảng Ngãi : Sở Xây dựng Quảng Ngãi, 2018. - 33tr. (BCTK.0534).

2. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng TP Đà Nẵng. - Đà Nẵng : Sở Xây dựng Đà Nẵng, 2018. - 15tr. (BCTK.0535).

3. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng. - Lâm Đồng : Sở Xây dựng Lâm Đồng, 2018. - 17tr. (BCTK.0536).

4. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang. - Kiên Giang : Sở Xây dựng Kiên Giang, 2018. - 17tr. (BCTK.0537).

5. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn. - Bắc Kạn : Sở Xây dựng Bắc Kạn, 2018. - 25tr. (BCTK.0538).

6. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình. - Quảng Bình : Sở Xây dựng Quảng Bình, 2018. - 26tr. (BCTK.0539).

- 7. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng TP.Hà Nội.** - H. : Sở Xây dựng TP Hà Nội, 2018. - 15tr. (BCTK.0540).
- 8. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận.** - Bình Thuận : Sở Xây dựng Bình Thuận, 2018. - 15tr. (BCTK.0541).
- 9. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh.** - Quảng Ninh : Sở Xây dựng Quảng Ninh, 2018. - 29tr. (BCTK.0542).
- 10. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Lào Cai.** - Lào Cai : Sở Xây dựng Lào Cai, 2018. - 18tr. (BCTK.0543).
- 11. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018. Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng TP Hồ Chí Minh.** - TP.HCM : Sở Xây dựng TP.HCM, 2018. - 88tr. (BCTK.0544).
- 12. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang.** - Tiền Giang : Sở Xây dựng Tiền Giang, 2018. - 7tr. (BCTK.0545).
- 13. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang.** - Hậu Giang : Sở Xây dựng Hậu Giang, 2018. - 7tr. (BCTK.0546).
- 14. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng TP Hải Phòng.** - Hải Phòng : Sở Xây dựng Hải Phòng, 2018. - 27tr. (BCTK.0547).
- 15. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.** - An Giang : Sở Xây dựng An Giang, 2018. - 14tr. (BCTK.0548).
- 16. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.** - Tuyên Quang : Sở Xây dựng Tuyên Quang, 2018. - 5tr. (BCTK.0549).
- 17. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và số liệu thống kê theo Thông tư 06/2012/TT-BXD ngày 10/10/2012 của Bộ Xây dựng. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 tỉnh Gia Lai.** - Gia Lai : Sở Xây dựng Gia Lai, 2018. - 37tr. (BCTK.0550).
- 18. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ.** - Phú Thọ : Sở Xây dựng Phú Thọ, 2018. - 32tr. (BCTK.0551).

IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1. Vật liệu thích hợp cho đặc điểm khí hậu Việt Nam : Materials Appropriate for the Climate Characteristics of Vietnam. - H. : Zenith, 2018. - 29tr. (TTCD.1274).

2. Mô hình mới, nhà thụ động – Khái niệm và công nghệ cốt lõi cho nhà thụ động ở Việt Nam : New Paradigm, Passive House – Concept and Core Technologies for Passive House in Vietnam. - H. : Korea Institute of Civil Engineering and Building Technology (KICT), 2018. - 33tr. (TTCD.1275).

4. Công nghệ cho các thành phố thông minh của Liên Bang Nga (Tổng luận). - H. : Trung tâm Thông tin - Bộ Xây dựng, 2018. - 59tr. (TTCD.1276/1277).

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1. Đề án đề nghị công nhận thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận là đô thị loại III. - La Gi : UBND tỉnh Bình Thuận, 2018. - 11tr. (KQNC.1835).

2. Nghiên cứu biên soạn tập bài giảng học phần kết cấu bê tông cốt thép với mô hình bằng công nghệ 3D cho bậc cao đẳng chuyên nghiệp ngành Xây dựng. Mã số: RD21-15 / Phạm Đức Cường (Chủ nhiệm đề tài). - Nam Định : Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, 2018. - 15tr. (KQNC.1836).

3. Nghiên cứu biên soạn tập bài giảng học phần nền móng với mô hình bằng công nghệ 3D cho bậc cao đẳng chuyên nghiệp ngành Xây dựng. Mã số: RD22-15 / Vũ Đức Lập (Chủ nhiệm đề tài). - Nam Định : Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, 2018. - 11tr. (KQNC.1837).

4. Xây dựng chương trình chuẩn đầu ra tay nghề cho kỹ thuật viên bậc trung cấp và cao đẳng chuyên nghiệp ngành Xây dựng nghề: Nề hoàn thiện; cốt thép; mộc xây dựng và điện nước. Mã số: RD23-15. - Nam Định : Trường Cao đẳng Xây dựng Nam Định, 2018. - 17tr. (KQNC.1838).

5. Đề án đề nghị công nhận đô thị Tịnh Biên mở rộng, tỉnh An Giang đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. - An Giang : UBND tỉnh An Giang, 2018. - 11tr. (KQNC.1839).

6. Thuyết minh quy hoạch chung xây dựng khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh đến năm 2035. - Tây Ninh : UBND tỉnh Tây Ninh, 2018. - 149tr. (KQNC.1840).

7. Đề nghị công nhận khu vực thị trấn Lam Sơn – thị trấn Sao Vàng và khu vực dự kiến mở rộng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. - Thanh Hóa : UBND tỉnh Thanh Hóa, 2018. - 111tr. (KQNC.1841).

8. Thuyết minh: Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2050. Tỷ lệ: 1/10.000. - H. : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 180tr. (KQNC.1842).

9. **Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035. Tỷ lệ: 1/10.000.** - H. : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 92tr. (KQNC.1843).
10. **Thuyết minh: Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ: 1/10.000.** - H. : UBND TP Hà Nội, 2018. - 219tr. (KQNC.1844).
11. **Nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2040.** - H. : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 64tr. (KQNC.1845).
12. **Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Quốc gia Hồ Núi Cốc tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.** - H. : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 77tr. (KQNC.1846).
13. **Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050.** - TP.HCM : Viện Quy hoạch xây dựng miền Nam, 2018. - 54tr. (KQNC.1847).
14. **Thuyết minh tổng hợp: Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều – TP.Cần Thơ.** - TP.HCM : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 87tr. (KQNC.1848).
15. **Quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035, tỷ lệ 1/10.000.** - H. : VIUP – Bộ Xây dựng, 2018. - 82tr. (KQNC.1849).
16. **Dự án cấp nước an toàn vùng Đồng bằng Sông Cửu Long. Báo cáo nghiên cứu phương án.** - H. : Bộ Xây dựng, 2018. - 16tr. (KQNC.1850).
17. **Dự thảo: Kết cấu bảo vệ bờ biển – cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn. Mã số: TC62-15.** - H. : Hội Bê tông Việt Nam - Bộ Xây dựng, 2018. - 62tr. (KQNC.1851).
18. **Dự thảo: Kết cấu bảo vệ bờ biển – cấu kiện kè bê tông cốt sợi polyme đúc sẵn. Thi công và nghiệm thu. Mã số: TC63-15.** - H. : Hội Bê tông Việt Nam - Bộ Xây dựng, 2018. - 30tr. (KQNC.1852).
19. **Nghiên cứu xây dựng lộ trình dùng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023 (Thuyết minh đề án).** - H. : Bộ Xây dựng, 2018. - 115tr. (KQNC.1853).
20. **Nghiên cứu xây dựng lộ trình dùng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023 (Phụ lục đề án).** - H. : Bộ Xây dựng, 2018. - 77tr. (KQNC.1854).
21. **Nghiên cứu xây dựng lộ trình dùng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023 (Tóm tắt đề án).** - H. : Bộ Xây dựng, 2018. - 47tr. (KQNC.1855).
22. **Thuyết minh: Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.** - Bắc Ninh : VIUP - Bộ Xây dựng, 2018. - 232tr. (KQNC.1856).
23. **Tóm tắt thuyết minh: Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2050.** - Bắc Ninh : VIUP - Bộ Xây dựng, 2018. - 38tr. (KQNC.1857).

VII. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1. **Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế. TCVN 10304:2014.** - H. : Xây dựng, 2018. - 87tr. (TCDM.1966).
2. **Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời. QCVN 17:2018/BXD.** - H. : Xây dựng, 2018. - 20tr. (TCDM.1967).
3. **Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả. QCVN 09:2017/BXD.** - H. : Xây dựng, 2018. - 34tr. (TCDM.1968).
4. **Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng. QCVN 16:2017/BXD.** - H. : Xây dựng, 2018. - 36tr. (TCDM.1969).
5. **Các tiêu chuẩn chuyên ngành về địa kỹ thuật.** - H. : Xây dựng, 2018. - 318tr. (TCDM.1970).

VII. SÁCH:

1. **Văn kiện Đại hội XIII Công đoàn Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023.** - H. : Tổng Liên Lao động Việt Nam, Công đoàn Xây dựng Việt Nam, 2018. - 179tr. (VB.002993).

Đại hội XIII Công đoàn Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2018 – 2023 là Đại hội “Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm”, thể hiện ý chí quyết tâm, tinh thần năng động, sáng tạo của đoàn viên, người lao động và các cấp công đoàn ngành Xây dựng. Nội dung chính của Văn kiện Đại hội XIII Công đoàn Xây dựng Việt Nam gồm các phần sau:

- Báo cáo của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XII tại Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XIII.
- Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XII, nhiệm kỳ 2013 – 2018.
- Báo cáo công tác kiểm tra, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2013 – 2018, phương hướng nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Nghị quyết Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XIII.
- Danh sách Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

2. **Kỷ yếu ngành Xây dựng Bình Định (1975-2018).** - Bình Định : UBND tỉnh Bình Định, Sở Xây dựng Bình Định, 2018. - 186tr. (VT.002164).

Nhìn lại chặng đường 43 năm qua của ngành Xây dựng Bình Định (1975-2018) trong dòng chảy truyền thống vẻ vang 60 năm ngành Xây dựng Việt Nam (1958-2018), các thế hệ lãnh đạo, cán bộ và công nhân của ngành đã có những cống hiến và đạt được nhiều thành tựu. Những thành tựu ban đầu là kết quả được chắt chiu từ trong vô vàn gian khó, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển tỉnh nhà. Nhằm ghi nhận những giai đoạn phát triển của ngành, lãnh đạo Sở Xây dựng Bình Định chủ trương biên tập Kỷ yếu ngành Xây dựng Bình Định (giai đoạn 1975-2018), khẳng định những thành quả, đóng góp tích cực, to lớn của các thế hệ cán bộ lãnh đạo, những kiến trúc sư, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, công nhân, người

lao động của ngành. Cuốn kỷ yếu này vừa kế thừa những nội dung cơ bản của Kỷ yếu ngành Xây dựng Bình Định (giai đoạn 1975-2005) vừa bổ sung những thông tin, nội dung mới. Cuốn kỷ yếu đã thể hiện đầy đủ quá trình hình thành và phát triển của ngành trong 43 năm qua. Thành tựu đạt được là kết quả đóng góp bằng nhiệt huyết, trí tuệ, sức lực của cán bộ, công nhân toàn ngành.

Nội dung chính gồm năm phần sau:

- Phần 1: Ngành Xây dựng Bình Định – 43 năm xây dựng và trưởng thành (1975-2018).
- Phần 2: Sự ra đời và quá trình phát triển của ngành Xây dựng Bình Định (1975-2018).
- Phần 3: Sự hình thành và phát triển của tổ chức Đảng và các đoàn thể ngành Xây dựng Bình Định.
- Phần 4: Các phòng, bộ phận và đơn vị trực thuộc, hội nghề nghiệp trong sự phát triển của ngành Xây dựng Bình Định.
- Phần 5: Một số doanh nghiệp xây dựng nổi bật trong giai đoạn vừa qua.

3. Thực trạng kinh tế - xã hội Việt Nam so với các nước trong khu vực. - H. : Thống kê, 2018. - 116tr. (VT.002165).

Sau hơn 30 năm đổi mới và hội nhập quốc tế, với sự nỗ lực vượt bậc của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, sự chỉ đạo, điều hành hiệu quả, kịp thời của Chính phủ dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành nước có thu nhập trung bình và đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quy mô, tiềm lực kinh tế không ngừng được nâng lên. Hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Tuy nhiên, đến nay nền kinh tế đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Để có được bức tranh phản ánh vấn đề này, Tổng cục Thống kê tiến hành đánh giá trình độ phát triển của Việt Nam trên một số lĩnh vực kinh tế - xã hội so với các nước trong khu vực thông qua ấn phẩm “Thực trạng kinh tế - xã hội Việt Nam so với các nước trong khu vực”.

Nội dung ấn phẩm gồm 2 phần sau:

- Phần thứ nhất: Thực trạng kinh tế - xã hội Việt Nam so với các nước trong khu vực, phân tích những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém của kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2017, đồng thời có sự so sánh với các nước trong khu vực, từ đó đưa ra một số giải pháp, kiến nghị nhằm đẩy mạnh quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam ổn định và bền vững.
- Phần thứ hai: Số liệu thống kê kinh tế - xã hội Việt Nam và một số nước trong khu vực, bao gồm 48 biểu số liệu được biên soạn trên cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành; số liệu và đánh giá một số tổ chức, diễn đàn quốc tế lớn trên thế giới như: Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP)... Các biểu số liệu được xây dựng có hệ thống, góp phần làm sâu sắc thêm những đánh giá, phân tích tình hình trong Phần thứ nhất.

4. Niên giám thống kê quốc gia 2017 / Tổng Cục Thống kê. - H. : Thống kê, 2018. - 998tr. (VT.002166).

Niên giám thống kê năm 2017 bao gồm những số liệu thống kê cơ bản phản ánh khái quát động thái và thực trạng kinh tế - xã hội của cả nước, của các vùng và các địa phương trong năm 2017. Ngoài ra, nội dung cuốn Niên giám này còn có số liệu thống kê chủ yếu của các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, nhằm cung cấp thêm tư liệu tham khảo phục vụ nhu cầu nghiên cứu và so sánh quốc tế. Bên cạnh các biểu số liệu và phần giải thích thuật ngữ, nội dung, phương

pháp tính một số chỉ tiêu thống kê chủ yếu, niên giám còn bao gồm nội dung đánh giá khái quát những nét chính về tình hình kinh tế - xã hội cả nước và một số ngành, lĩnh vực năm 2017.

Nội dung Niên giám gồm các phần sau:

- Tổng quan kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2017.
- Đơn vị hành chính, Đất đai và Khí hậu.
- Tài khoản Quốc gia, Ngân sách Nhà nước và Bảo hiểm.
- Công nghiệp, Đầu tư và Xây dựng.
- Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp.
- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản.
- Thương mại và Du lịch.
- Chỉ số giá.
- Vận tải và Bưu chính, Viễn thông.
- Giáo dục.
- Y tế, Văn hóa, Thể thao, Mức sống dân cư, Trật tự, an toàn xã hội và Môi trường.
- Số liệu thống kê nước ngoài.

5. Niên giám thống kê quốc gia 2017 / Tổng Cục Thống kê. - H. : Thống kê, 2018. - 715tr. (VT.002167).

Niên giám thống kê TP.Hà Nội năm 2017 bao gồm số liệu chính thức các năm 2010, 2011, 2015, 2016 và số liệu ước tính năm 2017, giúp bạn đọc tìm hiểu, nghiên cứu về tình hình kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội. Nội dung “Niên giám thống kê TP.Hà Nội 2017” gồm các phần sau:

- Tổng quan kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2017.
- Đơn vị hành chính, Đất đai và Khí hậu.
- Dân số và Lao động.
- Tài khoản Quốc gia, Ngân sách Nhà nước, Ngân hàng và Bảo hiểm.
- Đầu tư và Xây dựng.
- Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể.
- Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản.
- Công nghiệp.
- Thương mại và Du lịch.
- Chỉ số giá.
- Vận tải và Bưu chính, Viễn thông.
- Giáo dục và Đào tạo.
- Y tế, Văn hóa, Thể thao, Mức sống dân cư, Trật tự an toàn xã hội.

6. Kết cấu nhà bê tông cốt thép nhiều tầng / Nguyễn Lê Ninh (Chủ biên), Phan Văn Huệ. - H. : Xây dựng, 2018. - 370tr. (VT.002168).

Hiện nay, việc thiết kế các công trình xây dựng nhiều tầng, từ quan điểm đến cách thức thực hiện, đã có những thay đổi quan trọng so với trước đây. Điều này đã làm cho những nhà nhiều tầng có khả năng vươn tới những độ cao không tưởng, an toàn và tinh tế hơn trong khi biến đổi khí hậu trên thế giới ngày càng trở nên khốc liệt. Cuốn sách này đề cập tới các vấn đề mới nhất liên quan tới việc thiết kế các nhà nhiều tầng bằng bê tông cốt thép chịu gió bão và động đất.

Nội dung cuốn sách gồm 6 chương.

- Chương 1: Đề cập tới các khái niệm cơ bản, lý do tồn tại và lịch sử phát triển của nhà nhiều tầng.

- Chương 2: Giới thiệu các hệ kết cấu chịu lực và các nguyên tắc cơ bản trong thiết kế nhà nhiều tầng.
- Chương 3: Đề cập tới các loại tải trọng lên nhà nhiều tầng, quan điểm mới nhất trong thiết kế nhà nhiều tầng chịu động đất và những sự khác nhau cơ bản trong thiết kế công trình chịu gió bão và động đất.
- Chương 4: Giới thiệu những nội dung liên quan tới việc tính toán nhà nhiều tầng.
- Chương 5: Giới thiệu phương pháp thiết kế theo khả năng quy định trong TCVN 9386:2012 nhằm kiểm soát dạng phá hoại và cách thức phá hoại các hệ kết cấu chịu động đất theo quan niệm hiện đại.

7. Hệ thống thông tin địa lý trong quản lý đô thị / Lê Thị Minh Phương. - H. : Xây dựng, 2018. - 108tr. (VT.002169).

Quản lý đô thị là một trong những công tác quan trọng của các cấp chính quyền. Các nhà quản lý thường gặp khó khăn trong việc đưa ra quyết định, do không được cung cấp đầy đủ thông tin cũng như chưa có một công cụ hiệu quả để quản lý đô thị. Hệ thống thông tin địa lý (GIS) là một công cụ hữu hiệu trợ giúp cho Chính phủ, nhà quản lý để đưa ra quyết định chính xác thông qua việc tích hợp thông tin địa lý với các dạng thông tin liên quan khác. Từ đó, việc xử lý thông tin sẽ kịp thời, phục vụ quá trình tra cứu và khai thác thông tin cho công tác quản lý đô thị. Cuốn sách “Hệ thống thông tin địa lý trong quản lý đô thị” đem lại một cái nhìn tổng quát về vai trò và ứng dụng của GIS trong quản lý đô thị. Cuốn sách này được biên soạn thành 4 chương cung cấp các lý thuyết cơ bản về hệ thống thông tin địa lý, các ứng dụng của GIS trong quản lý đô thị, giới thiệu phần mềm ArcGIS và một số bài toán ứng dụng mẫu.

Nội dung các chương như sau:

- Chương 1. Hệ thống thông tin địa lý.
- Chương 2. Mô hình số độ cao.
- Chương 3. Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa lý phục vụ quản lý đô thị.
- Chương 4. Khai thác cơ sở dữ liệu.
- Chương 5. Ứng dụng GIS trong quản lý đô thị.

8. Quản lý hợp đồng trong xây dựng / Phạm Phú Cường (Chủ biên), Lê Đình Thực. - H. : Xây dựng, 2018. - 121tr. (VT.002170).

Trong những năm gần đây Việt Nam đã mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, thu hút nhiều nguồn lực trong việc phát triển kinh tế xã hội, trong đó có đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng. Tuy nhiên, trong thời gian qua còn nhiều dự án đã và đang được đầu tư dàn trải nên công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình vẫn còn những tồn tại, bất cập. Vì vậy, để việc đầu tư xây dựng cơ bản đạt được hiệu quả, đúng tiến độ, đúng chi phí đầu tư, tránh việc vốn đầu tư bị chiếm dụng, sử dụng sai mục đích thì công tác quản lý hợp đồng trong hoạt động xây dựng cần phải có những chế tài chặt chẽ, hợp lý và nghiêm túc hơn. Cuốn sách “Quản lý hợp đồng trong xây dựng” cung cấp những kiến thức cơ bản về hoạt động và quản lý hợp đồng trong quá trình thực hiện xây dựng.

Nội dung chính của cuốn sách gồm 5 chương sau:

- Chương 1: Lý luận chung về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.
- Chương 2: Nội dung chủ yếu của hợp đồng xây dựng.
- Chương 3: Xác định giá trong hợp đồng xây dựng.
- Chương 4: Tạm ứng, thanh toán quyết toán trong hợp đồng.
- Chương 5: Quản lý thực hiện hợp đồng xây dựng.

9. Nội thất & Thiết kế nội thất. Tập 1 / Phạm Đình Việt (Chủ biên). - H. : Xây dựng, 2018. - 224tr. (VT.002171).

Hiện nay trong thực tế có hai cách gọi về trang trí nội thất: Thiết kế nội thất và Trang trí nội thất. Trong đó, Thiết kế nội thất thiên về mỹ thuật bề mặt, còn Trang trí nội thất gắn liền trang trí với tổ chức không gian. Cuốn sách này được biên soạn theo hướng “Thiết kế nội thất”, không đi sâu về nguyên lý tổ chức không gian mà chú trọng việc trang bị cơ sở về thiết kế nội thất. Nội dung cuốn sách được chia thành hai tập. Tập 1 với nội dung những vấn đề cơ sở cho việc tổ chức không gian và trang trí nội thất, như định nghĩa về Nội thất và Thiết kế nội thất, tổ chức không gian, sự tương quan giữa kích thước con người và không gian, ánh sáng và màu sắc, phong thủy trong trang trí nội thất, trình tự thiết kế.

Nội dung tập 1 gồm 6 chương:

- Chương 1. Tổng quan về nội thất và thiết kế nội thất.
- Chương 2. Tóm tắt quá trình phát triển nội thất và thiết kế nội thất.
- Chương 3. Kích thước của con người với không gian và trang thiết bị nội thất.
- Chương 4. Ánh sáng và màu sắc trong nội thất và thiết kế nội thất.
- Chương 5. Phong thủy trong thiết kế nội thất.
- Chương 6. Trình tự thiết kế nội thất.

10. 375 câu hỏi – đáp về pháp luật xây dựng. Tập hợp các vấn đề pháp lý, vướng mắc trong lĩnh vực xây dựng / Vũ Thu Phương (Hệ thống). - H. : Xây dựng, 2018. - 391tr. (VT.002172).

Đề phù hợp với thông lệ quốc tế cũng như tạo hành lang pháp lý và nâng cao hiệu quả quản lý của nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, thời gian qua, Chính phủ và các Bộ, ngành đã ban hành hàng loạt các văn bản pháp luật mới cũng như sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản hiện có như: Thông tư số 01/2018/TT-BXD ngày 05-01-2018 Quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27-11-2017 Quy định xử phạt hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05-04-2017 Về sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình... Cuốn sách nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin pháp luật cần thiết cho các cá nhân, cơ quan doanh nghiệp thực hiện đúng quy trình, đồng thời thực hiện tốt các quy định mới trong lĩnh vực xây dựng.

Nội dung cuốn sách bao gồm những phần chính sau:

- Phần thứ nhất. Hỏi - đáp chi tiết về hợp đồng xây dựng.
- Phần thứ hai: Hỏi - đáp chi tiết về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
- Phần thứ ba. Hỏi - đáp chi tiết về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Phần thứ tư. Hỏi - đáp chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Phần thứ năm. Hỏi - đáp chi tiết về mức phạt các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng.
- Phần thứ sáu. Các văn bản pháp luật mới về xây dựng.

11. Ứng dụng Autodesk Revit trong thiết kế công trình 3D theo công nghệ BIM. Tập 1 / Nguyễn Quốc Tới. - H. : Xây dựng, 2018. - 370tr. (VT.002173).

Trong những năm gần đây, do sự phát triển của công nghệ thông tin, ngày càng nhiều công nghệ mới được tạo ra và được ứng dụng vào rất nhiều lĩnh vực của cuộc sống trong đó có ngành xây dựng công trình. Những công nghệ mới này đã làm tăng năng suất lao động, cũng như tăng tính hiệu quả của công việc, giảm lãng phí trong xây dựng. Một trong những công nghệ mới này là Building Information Modeling (BIM). BIM được Autodesk đặt ra và được phổ biến rộng rãi để mô tả mô hình không gian ba chiều thiết lập bằng công cụ máy tính để thể hiện các vật thể.

Đây là một quá trình trao đổi và chia sẻ thông tin của công trình dưới dạng số hóa. Mô hình không gian ba chiều này được liên kết với cơ sở dữ liệu thông tin của dự án, thể hiện tất cả các mối liên hệ về mặt không gian, các thông tin hình học, kích thước, số lượng và cả cấu tạo vật liệu của các cấu kiện, bộ phận của công trình. Có thể được sử dụng để thể hiện toàn bộ vòng đời của một công trình xây dựng từ khâu thiết kế, thi công, cho đến khi vận hành sử dụng.

Revit của hãng Autodesk là phần mềm dựa trên công nghệ mô hình có tham số giúp cho người dùng có thể thiết kế theo công nghệ BIM. Revit thể hiện được từ tổng thể đến chi tiết bản vẽ mặt bằng, mặt cắt 2D, khối dáng 3D... Nó cung cấp công cụ thuận tiện, tiết kiệm thời gian khi thể hiện bản vẽ hình chiếu, phối cảnh, mặt cắt tùy theo ý muốn người thiết kế trình bày bản vẽ giấy, hay bằng đoạn phim ngắn. Cuốn sách hướng dẫn sử dụng phần Revit Structure, đây là tài liệu hữu ích cho công tác tư vấn - thiết kế - thẩm tra - thi công của các công ty, các nhà thầu trong xây dựng công trình nói chung

Nội dung tập 1 gồm 8 chương:

- Chương 1. Tổng quan về Autodesk Revit Structure.
- Chương 2. Các công cụ thông dùng trong Revit.
- Chương 3. Các khung nhìn phục vụ công đoạn thiết kế.
- Chương 4. Dựng mô hình kết cấu.
- Chương 5. Các khung nhìn phục vụ hồ sơ thiết kế.
- Chương 6. Ghi nhãn, chữ, chú dẫn và kích thước.
- Chương 7. Bảng thống kê.
- Chương 8. Hồ sơ thiết kế và in ấn.

12. Autodesk Revit tổng hợp 3 trong 1 / Lê Duy Phương. - H. : Xây dựng, 2018. - 412tr. (VT.002174).

Hiện nay, có rất nhiều phần mềm hỗ trợ cho ngành kiến trúc và xây dựng, một trong số đó là Revit. Revit là phần mềm thiết kế, thể hiện kiến trúc được nghiên cứu và phát triển bởi hãng Autodesk - người cha đẻ của các phần mềm nổi tiếng, trong đó có AutoCAD. Revit là phần mềm mạnh mẽ hỗ trợ cho các kiến trúc sư, kỹ sư được xây dựng dựa theo khuynh hướng mô hình công trình gắn thông tin BIM (Building Information Modeling), cho phép các chuyên gia thiết kế những ý tưởng từ cách tiếp cận trên mô hình phối hợp nhất quán. Revit Architecture, Revit Structure, Revit MEP là bộ ba liên kết với nhau tạo thành một công trình hoàn chỉnh. Do đó, tổng hợp Revit ba phần trong một tập tin là rất cần thiết và từ đó có thể phát hiện xung đột giữa các ban ngành. Mục tiêu của cuốn sách nhằm hướng dẫn người đọc sử dụng thành thạo cách ghép các ban ngành lại với nhau trong một mô hình nhằm định hướng thi công.

Nội dung cuốn sách gồm 3 phần chính:

- Phần 1: Revit Architecture 2015.
- Phần 2: Revit Structure 2015.
- Phần 3: Revit MEP 2015.

13. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch. - H. : Chính trị quốc gia sự thật, 2018. - 27tr. (VT.002175).

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2018. Nội dung gồm 2 phần sau:

- Lệnh số 07/2018/L-CTN ngày 25/6/2018 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc công bố Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch.

14. Hướng dẫn thiết kế công trình thể thao / Nguyễn Quang Tuấn. - H. : Xây dựng, 2018. - 116tr. (VT.002176).

Trong quá trình thiết kế công trình kiến trúc nói chung và công trình thể thao nói riêng, những người làm tư vấn thiết kế luôn phải tuân theo các tài liệu về quy chuẩn, tiêu chuẩn và các chỉ dẫn trong quá trình thiết kế. Cuốn sách “Hướng dẫn thiết kế công trình thể thao” ra đời nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn trong quá trình thiết kế. Nội dung cuốn sách đưa ra những trích dẫn cụ thể về lựa chọn khu đất xây dựng, quy hoạch tổng mặt bằng; các yêu cầu, tiêu chuẩn diện tích, kích thước, hệ thống kỹ thuật – vệ sinh, phòng cháy chữa cháy trong các loại hình công trình thể thao cụ thể. Cuốn sách tổng hợp và viện dẫn các quy chuẩn, tiêu chuẩn, dữ liệu về công trình thể thao, giúp các nhà quản lý, các nhà chuyên môn trong lĩnh vực kiến trúc – xây dựng làm căn cứ trong việc đánh giá và thiết kế các công trình thể thao.

Nội dung cuốn sách gồm 2 chương sau:

- Chương 1. Quy định chung.
- Chương 2. Hướng dẫn thiết kế công trình thể thao.
 - + Phân cấp công trình thể thao.
 - + Yêu cầu về khu đất xây dựng và quy hoạch tổng mặt bằng công trình.
 - + Sân thể thao.
 - + Nhà thể thao.
 - + Bể bơi.

15. Cẩm nang công tác quản lý quy hoạch, xây dựng. Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản, phát triển, quản lý và sử dụng nhà ở / Hữu Đại (Hệ thống). - H. : Lao động, 2018. - 406tr. (VT.002177).

Trước thực trạng công tác quy hoạch của Việt nam còn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế, việc xây dựng và ban hành Luật Quy hoạch đã nhận được sự kỳ vọng và quan tâm lớn của xã hội trong thời gian qua. Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, bao gồm 6 Chương, 59 Điều và 3 Phụ lục. Luật quy định việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia; quản lý nhà nước trong hoạt động quy hoạch. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2019. Các quy định của Luật về lập, thẩm định quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh có hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2018. Cuốn sách nhằm giúp các cấp chính quyền, cán bộ quy hoạch và những người quan tâm đến công tác quy hoạch thuận tiện trong việc áp dụng, nghiên cứu.

Nội dung cuốn sách gồm các phần chính sau:

- Phần thứ nhất: Một số vấn đề về quy hoạch tại Việt Nam hiện nay.
- Phần thứ hai: Luật Quy hoạch năm 2017.
- Phần thứ ba: Luật Xây dựng và các quy định về quy hoạch xây dựng.
- Phần thứ tư: Hướng dẫn quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch rừng, quy hoạch thủy lợi.
- Phần thứ năm: Điều chỉnh quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất.
- Phần thứ sáu: Hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch & thu, nộp lệ phí cấp giấy phép quy hoạch.
- Phần thứ bảy: Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển, quản lý và sử dụng nhà ở.

16. Bê tông chất lượng siêu cao / Nguyễn Văn Tuấn (Chủ biên), Phạm Hữu Hanh, Nguyễn Công Thắng. - H. : Xây dựng, 2018. - 300tr. (VT.002178).

Trong vài thập kỷ qua khoa học và công nghệ bê tông đã có sự tiến bộ vượt bậc, một trong những tiến bộ vượt bậc đó là nghiên cứu và phát triển loại bê tông chất lượng siêu cao (Ultra-High Performance Concrete – UHPC), một thể hệ bê tông mới với những đặc tính vượt trội: hỗn hợp UHPC có độ chảy cao, khi đông rắn có độ đặc chắc lớn (độ rỗng rất thấp), cường độ nén rất cao (thường lớn hơn 150 Mpa), cường độ uốn lớn và độ bền lâu cao. Vì vậy, UHPC trở thành một trong những loại vật liệu bền vững và hiệu quả cao về kinh tế trong các ứng dụng đặc thù như kết cấu vỏ mỏng, nhà siêu cao tầng, cầu nhịp lớn, kết cấu bền vững với môi trường biển, bể chứa phế thải hạt nhân... Nội dung cuốn sách “Bê tông chất lượng siêu cao” bao trùm tổng thể tình hình nghiên cứu và ứng dụng UHPC trên thế giới và ở Việt Nam trong khoảng 30 năm trở lại đây. Nhiều kết quả nghiên cứu của chính nhóm tác giả ở các nước khác nhau được so sánh với các kết quả được nghiên cứu tại Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu này là một quá trình tích lũy từ những năm 2000 của nhóm tác giả về các khía cạnh khác nhau của UHPC đi từ thủy hóa và cấu trúc vi mô của vật liệu đến các tính chất của UHPC và trên cơ sở đó, những đánh giá, phân tích cụ thể trên kết quả kết cấu sử dụng UHPC.

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương sau:

- Chương 1. Giới thiệu về bê tông chất lượng siêu cao.
- Chương 2. Nguyên tắc chế tạo bê tông chất lượng siêu cao.
- Chương 3. Các tính chất của bê tông chất lượng siêu cao.
- Chương 4. Nguyên tắc thiết kế kết cấu bê tông chất lượng siêu cao.
- Chương 5. Xu hướng phát triển bê tông chất lượng siêu cao.

17. Đơn giá xây dựng khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Tập 1: Phần Xây dựng (Sửa đổi - bổ sung) / Hữu Đại, Vũ Tươi (Hệ thống). - H. : Lao động, 2018. - 663tr. (VT.002179).

Ngày 11/07/2018, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 2891/QĐ-UBND về công bố Bộ Đơn giá xây dựng mới của phần khảo sát xây dựng; Đơn giá sửa đổi và bổ sung phần xây dựng; phần lắp đặt khu vực TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Bộ đơn giá xây dựng thay thế, sửa đổi, bổ sung khu vực TP. Hồ Chí Minh, bao gồm các phần: Phần Xây dựng (sửa đổi, bổ sung); Phần Lắp đặt (bổ sung); Phần Khảo sát xây dựng (thay thế). Quyết định này thay thế, sửa đổi, bổ sung một phần Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP về công bố Bộ đơn giá khu vực TP Hồ Chí Minh. Các nội dung còn lại không thể hiện trong Bộ đơn giá xây dựng thay thế, sửa đổi, bổ sung này thay thế, sửa đổi, bổ sung thì giữ nguyên theo Bộ đơn giá xây dựng đã công bố theo Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP. Hồ Chí Minh.

Nội dung tập 1 có 3 phần sau:

- Phần I. Thuyết minh và quy định áp dụng.
- Phần II. Đơn giá xây dựng công trình – Phần xây dựng.
- Phần III. Bảng giá vật liệu, nhân công, máy.

18. Đơn giá xây dựng khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Tập 2: Phần Phần Lắp đặt - Khảo sát - Sửa chữa / Hữu Đại, Vũ Tươi (Hệ thống). - H. : Lao động, 2018. - 575tr. (VT.002180).

Ngày 11/07/2018, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 2891/QĐ-UBND về công bố Bộ Đơn giá xây dựng mới của phần khảo sát xây dựng; Đơn giá sửa đổi và bổ sung phần xây dựng; phần lắp đặt khu vực TP Hồ Chí Minh. Theo đó, Bộ đơn giá xây dựng thay thế, sửa đổi, bổ sung, bao gồm các phần: Phần Xây dựng (sửa đổi, bổ sung); Phần Lắp đặt (bổ sung); Phần Khảo sát xây dựng (thay thế). Quyết định này thay thế, sửa đổi, bổ sung một phần Quyết

định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP. Hồ Chí Minh về công bố Bộ đơn giá khu vực TP Hồ Chí Minh. Các nội dung còn lại không thể hiện trong Bộ đơn giá xây dựng thay thế, sửa đổi, bổ sung này thay thế, sửa đổi, bổ sung thì giữ nguyên theo Bộ đơn giá xây dựng đã công bố theo Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP. Hồ Chí Minh.

Nội dung tập 2 gồm 3 phần sau:

- Phần thứ nhất. Bộ đơn giá xây dựng công trình – Phần lắp đặt trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh (Ban hành kèm theo Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 và đã được bổ sung theo Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 11/07/2018 của UBND TP. Hồ Chí Minh).
- Phần thứ hai. Bộ đơn giá xây dựng công trình – Phần khảo sát đặt trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh (Ban hành kèm theo Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 11/07/2018 thay thế Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP. Hồ Chí Minh).
- Phần thứ ba. Bộ đơn giá xây dựng công trình – Phần sửa chữa đặt trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh (Ban hành kèm theo Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 02/07/2016 của UBND TP. Hồ Chí Minh).

19. Phân tích kinh tế - kỹ thuật các công nghệ thi công xây dựng / Lê Anh Dũng, Bùi Mạnh Hùng. - H. : Xây dựng, 2018. - 200tr. (VT.002181).

Thời gian qua, khoa học - công nghệ trong xây dựng nước ta đã đạt được những kết quả tích cực: cơ chế quản lý và hoạt động khoa học - công nghệ từng bước được đổi mới, hướng vào phát huy hiệu quả đóng góp cho kinh tế - xã hội; tiềm lực khoa học - công nghệ xây dựng tăng cường, ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ tiên bộ vượt bậc. Để thúc đẩy khoa học - công nghệ trong xây dựng phát triển, việc phân tích kinh tế - kỹ thuật các công nghệ xây dựng là một khâu không thể thiếu, bởi: phân tích kinh tế - kỹ thuật cung cấp cho nhà quản trị cấp thông tin để đề xuất những quyết định về quản lý; Cung cấp cho ngân hàng, nhà đầu tư, nhà cung cấp các thông tin để quyết định việc cho vay, đầu tư...; Cung cấp cho Nhà nước thông tin của doanh nghiệp xây dựng, ngành xây dựng để Nhà nước đưa ra những biện pháp kiểm soát nền kinh tế, hoạch định các chính sách quản lý vĩ mô thích hợp. Ngoài ra, phân tích kinh tế - kỹ thuật còn là cơ sở để xuất các giải pháp quản lý có đủ căn cứ khoa học, qua phân tích kinh tế - kỹ thuật có thể đánh giá tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phát hiện và khai thác những khả năng, tiềm năng trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Cuốn sách gồm 4 nội dung:

- Những vấn đề về chung về phân tích kinh tế - kỹ thuật.
- Tổng quan về công nghệ và tiến bộ khoa học - công nghệ trong xây dựng.
- Phân tích kinh tế - kỹ thuật các phương án công nghệ trong xây dựng gồm: Phương pháp phân tích kinh tế - kỹ thuật; Phân tích, đánh giá, lựa chọn các phương án công nghệ xây dựng theo chỉ tiêu kinh tế tổng hợp, lựa chọn trình độ hiện đại hợp lý của giải pháp công nghệ xây dựng.
- Phân tích kinh tế - kỹ thuật phương án tổ chức các công nghệ thi công gồm: Các chỉ tiêu đánh giá giải pháp tổ chức thi công; Phân tích, đánh giá, lựa chọn các phương án vật liệu, cấu kiện xây dựng và lựa chọn các phương án máy xây dựng trong công nghệ thi công xây dựng, lựa chọn các hình thức công nghiệp hóa xây dựng; Phương pháp xác định hiệu quả các biện pháp tổ chức kỹ thuật theo chỉ tiêu lao động và giá thành trong công nghệ thi công xây dựng.

20. Quy định về phòng cháy chữa cháy trong xây dựng công trình. - H. : Giao thông vận tải, 2018. - 341tr. (VT.002182).

Nội dung cuốn sách tập hợp các văn bản quy phạm pháp luật về công tác phòng cháy chữa cháy trong xây dựng công trình như: Luật Phòng cháy chữa cháy, các nghị định của Chính phủ, thông tư của các Bộ, ngành, các tiêu chuẩn, quy phạm về công tác phòng cháy chữa cháy. Cụ thể như:

- Luật phòng cháy và chữa cháy năm 2001, sửa đổi bổ sung năm 2013.
- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 21/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.
- Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực... phòng cháy và chữa cháy.
- TCVN 2622:1995 – Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 3890:2009 – Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng...

21. Định mức dự toán dịch vụ công ích đô thị / Bộ Xây dựng. - H. : Xây dựng, 2018. - 152tr. (VT.002183).

Nội dung cuốn sách gồm các định mức sau:

- Định mức dự toán duy trì hệ thống thoát nước đô thị (Công bố kèm theo quyết định số 591/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
- Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị (Công bố kèm theo quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
- Định mức dự toán duy trì xây xanh đô thị (Công bố kèm theo quyết định số 593/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
- Định mức dự toán duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị (Công bố kèm theo quyết định số 594/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

22. Định mức dự toán xây dựng công trình. Phần lắp đặt (Bổ sung) Lắp đặt ống nhựa HDPE và phụ tùng bằng phương pháp hàn gia nhiệt / Bộ Xây dựng. - H. : Xây dựng, 2018. - 44tr. (VT.002184).

Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần lắp đặt (bổ sung) (Sau đây gọi tắt là Định mức dự toán) là định mức kinh tế - kỹ thuật thể hiện mức hao phí về vật liệu, lao động và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác lắp đặt như một đoạn ống bê tông, các mối nối và phụ kiện ống, 100m ống (thép)... từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công tác lắp đặt (kể cả những hao phí do yêu cầu kỹ thuật và tổ chức sản xuất nhằm đảm bảo thi công xây dựng liên tục, đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật). Định mức dự toán được lập trên cơ sở các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng; quy phạm kỹ thuật về thiết kế - thi công - nghiệm thu; mức cơ giới hóa chung trong ngành xây dựng; trang thiết bị kỹ thuật, biện pháp thi công và những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong xây dựng (các vật tư mới, thiết bị và công nghệ thi công tiên tiến...). Nội dung định mức dự toán bao gồm: mức hao phí vật liệu (đã bao gồm hao hụt vật liệu ở khâu thi công), mức hao phí lao động và mức hao phí máy thi công. Tập định mức dự toán được trình bày theo nhóm, loại công tác hoặc kết cấu lắp đặt và được mã hóa thống nhất theo tập Định mức dự toán xây dựng công trình – Phần Lắp đặt đã được công bố kèm theo văn bản số 1777/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng bổ sung vào chương II: Lắp đặt các loại ống và phụ tùng công tác lắp đặt ống nhựa HDPE.

23. Vật liệu kiến trúc / Nguyễn Đình Huấn. - H. : Xây dựng, 2018. - 179tr. (VT.002185).

Các công trình nhà ở không thể tách rời đối với đời sống của con người. Thông thường có ba yếu tố song hành trong thiết kế kiến trúc nhà ở là đẹp, chắc chắn và tiện nghi. Trong đó yếu tố “tiện nghi” liên quan nhiều đến giải pháp kiến trúc, vì công trình nhà ở luôn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố khí tượng, địa hình xung quanh. Chỉ khi nắm rõ các yếu tố này mới có những giải pháp kiến trúc hợp lý nhằm giảm thiểu các chi phí liên quan trong quá trình sử dụng cũng như cải thiện điều kiện tiện nghi sống của con người bên trong công trình. Mục đích của cuốn “Vật lý kiến trúc” cung cấp những kiến thức khoa học vật lý cơ bản liên quan đến các công trình kiến trúc.

Cuốn sách có bốn nội dung cơ bản sau:

- Phần 1. Nhiệt và khí hậu kiến trúc: Gồm các kiến thức thực về truyền nhiệt nhằm xác định lượng nhiệt trao đổi giữa môi trường xung quanh với công trình nhà ở. Từ đó, đưa ra những giải pháp liên quan đến việc lựa chọn vật liệu, cách nhiệt cũng như che nắng nhằm cải thiện điều kiện tiện nghi bên trong công trình dựa trên điều kiện khí hậu của từng vùng.
- Phần 2. Âm học kiến trúc: Cung cấp các kiến thức cơ bản về âm thanh, tác động của chúng đến sinh lý con người. Từ đó đưa ra các giải pháp lựa chọn vật liệu cách âm, hút âm và các phương pháp thiết kế âm học cũng như việc bố trí thiết bị điện thanh bên trong công trình cho phù hợp để có chất lượng âm thanh tốt nhất.
- Phần 3. Chiếu sáng kiến trúc: Cung cấp các kiến thức liên quan đến ánh sáng, tác động của chúng đến sức khỏe và công việc của con người. Trên cơ sở đó đưa ra giải pháp bố trí, lựa chọn nguồn sáng phù hợp cũng như có cơ sở để thiết kế chiếu sáng tự nhiên cho công trình.
- Phần 4. Thông gió tự nhiên, cây xanh ao hồ: Phần này cung cấp một số giải pháp để thông gió tự nhiên cũng như các kiến thức liên quan đến cây xanh, ao hồ. Từ đó có chiến lược hợp lý trong thiết kế quy hoạch đô thị cũng như kiến trúc nhà ở hài hòa với thiên nhiên.

24. Sửa chữa hư hỏng cầu dầm bê tông cốt thép bằng vật liệu và kỹ thuật tiên tiến / Đặng Gia Nải, Đặng Việt Đức. - H. : Xây dựng, 2018. - 187tr. (VT.002186).

Cầu dầm bê tông cốt thép (BTCT), đặc biệt cầu bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCTDUL) được xây dựng nhiều sau ngày đất nước thống nhất. Ở miền Bắc trong giai đoạn đầu tái thống nhất đất nước do cần phải tập trung khôi phục hệ thống cầu đường bị tàn phá nên phần lớn cầu đường bộ với nhiều chủng loại được xây dựng lại mà chủ yếu là loại cầu dầm giản đơn được xây dựng bằng một số kiểu dầm thiết kế mẫu theo tiêu chuẩn của Liên Xô (CHUP 365-67) với khẩu độ nhịp từ 21-30m với cấp tải trọng từ H10, H13 đến H18 và H30 thi công bằng các công nghệ truyền thống. Trong khi đó ở miền Nam phần lớn các công trình cầu dầm BTCTDUL được xây dựng chủ yếu bằng dầm Châu Thới thiết kế theo tiêu chuẩn của Mỹ (AASHO) với cấp tải trọng H15(14T), H20(18T), HS20(32,65T) với khẩu độ nhịp lần lượt là 12,5m, 15,5m, 18,6m, 21,6m, 24,7m. Tuy nhiên trên thực tế loại khẩu độ nhịp 24,7m được sử dụng khá phổ biến. Nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chiến lược của Đảng và Nhà nước về công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước ngành giao thông vận tải trong những năm đầu thập kỷ 80, đặc biệt từ 1995 đến nay đã và đang tiến hành nhiều dự án chuyển giao công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực thiết kế và công nghệ xây dựng nhiều kiểu cầu dầm BTCTDUL hiện đại. Song song với việc thực hiện các nhiệm vụ xây mới thành đường bộ cũng đã triển khai nhiều dự án duy tu sửa chữa gia cường nhiều công trình cầu yếu BTCTDUL có biểu hiện xuống cấp do hư hỏng trong đó đặc biệt chú ý đối với hệ thống cầu cũ trước yêu cầu khai thác đoàn xe tải nặng bằng các giải pháp sửa chữa truyền thống. Cuốn sách ra đời nhằm cung cấp thêm kiến thức cập nhật về vật liệu và kết cấu mới tiên tiến phục vụ công tác thiết kế trong sửa chữa nâng cấp cầu yếu BTCT.

Nội dung chính của cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1. Tình hình xây dựng và khai thác cầu dầm BTCTDUL ở Việt Nam.
- Chương 2. Các loại hư hỏng cục bộ dầm bê tông và phương pháp sửa chữa.
- Chương 3. Các giải pháp tăng cường ổn định chịu lực của dầm cầu BTCTDUL.
- Chương 4. Các giải pháp gia cường nâng cấp cầu yếu BTCT bằng kết cấu DUL ngoài.
- Chương 5. Giải pháp gia cường nâng cấp cầu yếu BTCT bằng tấm vải sợi các bon – f_{rp} ứng suất trước.

25. Thiết kế sàn sườn có bản một phương bê tông cốt thép toàn khối / Nguyễn Trường Thắng. - H. : Xây dựng, 2018. - 114tr. (VT.002187).

Nội dung cuốn sách “Thiết kế sàn sườn có bản một phương bê tông cốt thép toàn khối” gồm 3 chương sau:

- Chương 1: Khái niệm của hệ thống sàn sườn bê tông cốt thép toàn khối.
- Chương 2: Quy trình tính toán sàn sườn có bản một phương bê tông cốt thép toàn khối.
- Chương 3: Ví dụ thiết kế sàn sườn có bản một phương bê tông cốt thép toàn khối.

----- ##### -----